



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (SGK tr. 70–78)



Tuần 27

Họ và tên: _____

Lớp: _____



Bài 1: Đọc hiểu: đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi

Bữa tiệc trên cành cao

Ngày xưa, trong khu rừng nọ, Sóc Nâu có hai bạn thân là Thỏ Trắng và Rùa Vàng. Mùa thu năm ấy, Sóc mở tiệc mừng nhà mới trên cành sồi cao nhất. Đến hôm tiệc, Sóc nhanh nhẹn chuyển cành, bày hạt dẻ ra mời. Còn Thỏ và Rùa chỉ đứng dưới gốc cây, ngược nhìn lên mà không sao leo được. Chờ mãi, Rùa buồn bã bỏ về. Thấy vậy, Sóc giật mình, ngượng đỏ mặt. Để các bạn cùng vui, Sóc vội ôm từng chùm hạt dẻ xuống, trải lá khô làm chiếu ngay dưới gốc sồi. Rồi Sóc chạy theo mời Rùa quay lại. Từ đó, mỗi khi mời bạn, Sóc đều nghĩ xem bạn đến chơi có tiện không.

1. Sóc mở tiệc ở đâu?

- ☐ A Trên cành sồi cao nhất ☐ B Bên bờ suối mát ☐ C Trong hang của Thỏ

2. Vì sao Rùa buồn bã bỏ về?

- ☐ A Vì Sóc không mời Rùa ☐ B Vì Rùa không thích hạt dẻ ☐ C Vì Rùa không leo lên được

3. Câu chuyện khuyên em điều gì?

- ☐ A Phải tập leo trèo thật giỏi ☐ B Biết nghĩ cho bạn khi mời bạn ☐ C Mở tiệc phải có hạt dẻ ngon

4. Tìm trạng ngữ trong câu «Ngày xưa, trong khu rừng nọ, Sóc Nâu có hai bạn thân là Thỏ Trắng và Rùa Vàng.»

Bài 2: Chính tả: điền chữ thích hợp (l/n, s/x, r/d/gi)

á khô ay bảo cây ồi ỏi giang

Bài 3: Luyện từ và câu: tìm trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ của câu

1. Đến hôm tiệc, Sóc bày hạt dẻ ra mời. → Trạng ngữ: _____ ; Chủ ngữ: _____ ; Vị ngữ: _____

2. Vì ngượng, Sóc đỏ mặt. → Trạng ngữ: _____ ; Chủ ngữ: _____ ; Vị ngữ: _____

Bài 4: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

- ☐ a) Trạng ngữ là thành phần chính của câu.
☐ b) Chủ ngữ trả lời câu hỏi Ai?, Cái gì?, Con gì?
☐ c) «Để các bạn cùng vui, Sóc mang hạt dẻ xuống gốc cây.» có trạng ngữ chỉ mục đích.

Bài 5: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về người thân

Viết đoạn văn (5–7 câu) nêu tình cảm, cảm xúc của em về một người thân trong gia đình.

Người thân của em là ai? Kỷ niệm nào khiến em nhớ mãi? Tình cảm, mong muốn của em.

.....

.....

.....

.....

.....

.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 27

Bài 1: Đọc hiểu: đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi

1. **A** (Trên cành sồi cao nhất)
2. **C** (Vì Rùa không leo lên được)
3. **B** (Biết nghĩ cho bạn khi mời bạn)
4. Ngày xưa (thời gian); trong khu rừng nọ (nơi chốn).

Bài 2: Chính tả: điền chữ thích hợp (l/n, s/x, r/d/gi)

lá khô dạy bảo cây sồi giở giang

Bài 3: Luyện từ và câu: tìm trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ của câu

1. Đến hôm tiệc, Sóc bày hạt dẻ ra mời. → Trạng ngữ: **Đến hôm tiệc** ; Chủ ngữ: **Sóc** ; Vị ngữ: **bày hạt dẻ ra mời**
2. Vì ngượng, Sóc đỏ mặt. → Trạng ngữ: **Vì ngượng** ; Chủ ngữ: **Sóc** ; Vị ngữ: **đỏ mặt**

Bài 4: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

a) **S** b) **Đ** c) **Đ**

Bài 5: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về người thân

Gợi ý: Mở đầu – giới thiệu người thân và tình cảm của em. Triển khai – điều em yêu quý ở người ấy; kể một kỉ niệm; bộc lộ cảm xúc bằng từ ngữ (thương, nhớ, biết ơn, tự hào); có thể dùng trạng ngữ (Mỗi tối, Ngày em ốm...). Kết thúc – mong ước, lời hứa của em.

onhi.app/phiếu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5